

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

**Tập 2**  
**Quyển Thứ 39**  
**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM BÁT NHÃ HÀNH TƯỚNG**  
Thứ 10 - 2

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành khổ thánh đế, hoặc hành tướng khổ thánh đế; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế thường vô thường, hoặc hành tướng khổ thánh đế thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế thường vô thường, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế lạc khổ, hoặc hành tướng khổ thánh đế lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế lạc khổ, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế ngã vô ngã, hoặc hành tướng khổ thánh đế ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế ngã vô ngã, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng khổ thánh đế tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế không bất không, hoặc hành tướng khổ thánh đế không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế không bất không, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng khổ thánh đế vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng khổ thánh đế vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng khổ thánh đế tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành khổ thánh đế viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng khổ thánh đế viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành tập diệt đạo thánh đế viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng tập diệt đạo thánh đế viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành vô minh, hoặc hành tướng vô minh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh thường vô thường, hoặc hành tướng vô minh thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thường vô thường, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh lạc khổ, hoặc hành tướng vô minh lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh,

lão tử sâu thán khổ ưu não lạc khổ, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh ngã vô ngã, hoặc hành tướng vô minh ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não ngã vô ngã, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng vô minh tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh không bất không, hoặc hành tướng vô minh không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não không bất không, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng vô minh vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng vô minh vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng vô minh tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành vô minh viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng vô minh viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành bốn tĩnh lự, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định, hoặc hành tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự thường vô thường, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự lạc khổ, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định lạc khổ, hoặc hành tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự ngã vô ngã, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự không bất không, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định không bất không, hoặc hành tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn tĩnh lự viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng bốn tĩnh lự viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định viễn ly bất

viễn ly, hoặc hành tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành bốn niệm trụ, hoặc hành tướng bốn niệm trụ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ thường vô thường, hoặc hành tướng bốn niệm trụ thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thường vô thường, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ lạc khổ, hoặc hành tướng bốn niệm trụ lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi lạc khổ, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ ngã vô ngã, hoặc hành tướng bốn niệm trụ ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi ngã vô ngã, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng bốn niệm trụ tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ không bất không, hoặc hành tướng bốn niệm trụ không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không bất không, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng bốn niệm trụ vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng bốn niệm trụ vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng bốn niệm trụ tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn niệm trụ viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng bốn niệm trụ viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa thường vô thường, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường vô thường, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa lạc khổ, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lạc khổ, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-

mật-đa ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa không bất không, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không bất không, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bò-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành năm nhãn, hoặc hành tướng năm nhãn; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông, hoặc hành tướng sáu thần thông; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn thường vô thường, hoặc hành tướng năm nhãn thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông thường vô thường, hoặc hành tướng sáu thần thông thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn lạc khổ, hoặc hành tướng năm nhãn lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông lạc khổ, hoặc hành tướng sáu thần thông lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn ngã vô ngã, hoặc hành tướng năm nhãn ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông ngã vô ngã, hoặc hành tướng sáu thần thông ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng năm nhãn tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng sáu thần thông tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn không bất không, hoặc hành tướng năm nhãn không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông không bất không, hoặc hành tướng sáu thần thông không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng năm nhãn vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng sáu thần thông vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng năm nhãn vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng sáu thần thông vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng năm nhãn tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sáu thần thông tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng sáu thần thông tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành năm nhãn viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng năm nhãn viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bò-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành Phật mười lực, hoặc hành tướng Phật mười lực; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-

mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực thường vô thường, hoặc hành tướng Phật mười lực thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thường vô thường, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực lạc khổ, hoặc hành tướng Phật mười lực lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lạc khổ, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực ngã vô ngã, hoặc hành tướng Phật mười lực ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí ngã vô ngã, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng Phật mười lực tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực không bất không, hoặc hành tướng Phật mười lực không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không bất không, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng Phật mười lực vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng Phật mười lực vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng Phật mười lực tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành Phật mười lực viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng Phật mười lực viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc tác lên nghĩ này: “Ta hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có được bao nhiêu hành tướng đây”, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc tác lên nghĩ này: “Ta là Bồ-tát Ma-ha-tát có được bao nhiêu hành tướng đây”, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc tác lên nghĩ này: “Kia hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có được bao nhiêu hành tướng đây”, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc tác lên nghĩ này: “Kia là Bồ-tát Ma-ha-tát có được bao nhiêu hành tướng đây”, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc tác lên nghĩ này: “Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, vì tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có được bao nhiêu hành tướng đây”, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát lên những bao nghĩ như thế thấy mà tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phải biết đây gọi tên: “Vô phương tiện thiện xảo tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa Bồ-tát Ma-ha-tát”.

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi-tử rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc đối sắc trụ tướng thắng giải, bèn nơi sắc tác lên gia hạnh; hoặc đối thọ tướng hành thức trụ tướng thắng giải, bèn nơi thọ tướng hành thức tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối nhãn xứ trụ tướng thắng giải, bèn nơi nhãn xứ tác lên gia hạnh; hoặc đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ trụ tướng thắng giải, bèn nơi nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối sắc trụ xứ tướng thắng giải, bèn nơi sắc xứ tác lên gia hạnh; hoặc đối thanh hương vị xúc pháp xứ trụ tướng thắng giải, bèn nơi thanh hương vị xúc pháp xứ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi nhãn giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi nhĩ giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi tỷ giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi thiết giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Hoặc đối ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ trụ tướng thắng giải, bèn nơi ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối địa giới trụ tướng thắng giải, bèn nơi địa giới tác lên gia hạnh; hoặc đối thủy hỏa phong không thức giới trụ tướng thắng giải, bèn nơi thủy hỏa phong không thức giới tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối khổ thánh đế trụ tướng thắng giải, bèn nơi khổ thánh đế tác lên gia hạnh; hoặc đối tập diệt đạo thánh đế trụ tướng thắng giải, bèn nơi tập diệt đạo thánh đế tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối vô minh trụ tướng thắng giải, bèn nơi vô minh tác lên gia hạnh; hoặc đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sàu thán khổ ưu não trụ tướng thắng giải, bèn nơi hành cho đến lão tử sàu thán khổ ưu não tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.**

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối bốn tinh lự trụ tướng thắng giải, bèn nơi bốn tinh lự tác lên gia hạnh; hoặc đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định trụ tướng thắng giải, bèn nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối bốn niệm trụ trụ tướng thắng giải, bèn nơi bốn niệm trụ tác lên gia hạnh; hoặc đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi trụ tướng thắng giải, bèn nơi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối Bồ thí Ba-la-mật-đa trụ tướng thắng giải, bèn nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa tác lên gia hạnh; hoặc đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ tướng thắng giải, bèn nơi Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối năm nhãn trụ tướng thắng giải, bèn nơi năm nhãn tác lên gia hạnh; hoặc đối sáu thần thông trụ tướng thắng giải, bèn nơi sáu thần thông tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối Phật mười lực trụ tướng thắng giải, bèn nơi Phật mười lực tác lên gia hạnh; hoặc đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trụ tướng thắng giải, bèn nơi bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, hoặc đối Thanh văn và đối pháp kia trụ tướng thắng giải, bèn nơi Thanh văn và đối pháp kia tác lên gia hạnh; hoặc đối Độc giác, Bồ-tát, Như Lai và đối pháp kia trụ tướng thắng giải, bèn nơi Độc giác, Bồ-tát, Như Lai và nơi pháp kia tác lên gia hạnh. Do vì gia hạnh, nên chẳng năng giải thoát được sanh lão bệnh tử và khổ đời sau.

**Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát như thế vẫn chẳng chứng được bậc Thanh văn, Độc giác vào Niết-bàn. Nếu được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quyết không có lẽ ấy. Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tác lên những bao như thế thấy mà tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phải biết đầy gọi tên: “Vô phương tiện thiện xảo tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa Bồ-tát Ma-ha-tát”!**

**Khi ấy! Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Làm sao biết được các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo?**

**Thiện Hiện đáp: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo chẳng hành sắc, chẳng hành tướng sắc, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc thường vô thường, chẳng hành tướng sắc thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức thường vô thường, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc lạc khổ, chẳng hành tướng sắc lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức lạc khổ, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc ngã vô ngã, chẳng hành tướng sắc ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức ngã vô ngã, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng sắc tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc không**

bất không, chẳng hành tướng sắc không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức không bất không, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng sắc vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng sắc vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng sắc tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng sắc viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Sắc, sắc tánh không. Thọ tướng hành thức, thọ tướng hành thức tánh không. Xá-lợi-tử! Sắc này chẳng phải sắc không, sắc không này chẳng phải sắc. Vì sắc chẳng rời không, không chẳng rời sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ tướng hành thức cũng lại như vậy!

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, chẳng hành nhãn xứ, chẳng hành tướng nhãn xứ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ thường vô thường, chẳng hành tướng nhãn xứ thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thường vô thường, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ lạc khổ, chẳng hành tướng nhãn xứ lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ lạc khổ, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ ngã vô ngã, chẳng hành tướng nhãn xứ ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ ngã vô ngã, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng nhãn xứ tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ không bất không, chẳng hành tướng nhãn xứ không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không bất không, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng nhãn xứ vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng nhãn xứ vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng nhãn xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhãn xứ viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng nhãn xứ viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Nhãn xứ, nhãn xứ tánh không. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tánh không. Xá-lợi-tử! Nhãn xứ này chẳng phải nhãn xứ không, nhãn xứ không này chẳng phải nhãn xứ. Vì nhãn xứ chẳng rời không, không chẳng rời nhãn xứ. Nhãn xứ tức là không, không tức là nhãn xứ. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng lại như vậy!

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, chẳng hành sắc xứ, chẳng hành tướng sắc xứ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ thường vô thường, chẳng hành tướng sắc xứ thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ thường vô thường, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ lạc khổ, chẳng

**hành tướng sắc xứ lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ lạc khổ, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ ngã vô ngã, chẳng hành tướng sắc xứ ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ ngã vô ngã, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng sắc xứ tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ không bất không, chẳng hành tướng sắc xứ không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ không bất không, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng sắc xứ vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng sắc xứ vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng sắc xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sắc xứ viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng sắc xứ viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp xứ viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Sắc xứ, sắc xứ tánh không. Thanh hương vị xúc pháp xứ, thanh hương vị xúc pháp xứ tánh không. Xá-lợi-tử! Sắc xứ này chẳng phải sắc xứ không, sắc xứ không này chẳng phải sắc xứ. Vì sắc xứ chẳng rời không, không chẳng rời sắc xứ. Sắc xứ tức là không, không tức là sắc xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ cũng lại như vậy!**

--- o0o ---